

Bản án số: 234/2025/DS-ST

Ngày: 10 – 9 – 2025

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Đoan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Thắng

Ông Văn Công Trọn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Tấn Thiên, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 710/2024/TLST-DS ngày 30/7/2024 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2025/QĐXXST-DS ngày 21/7/2025, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V1).

Địa chỉ: Số H, phường G, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vương Lê Vĩnh N – Chuyên viên xử lý nợ (văn bản ủy quyền ngày 01/8/2025, xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số E, đường T, phường C, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà Trần Thu L, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã K, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 21/6/2024, quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn ông Vương Lê Vĩnh N trình bày: Ngày 09/5/2022, bà Trần Thu L có ký hợp đồng tín dụng số LN 2204275672923 với V1 để vay số tiền 785.400.000 đồng, thời hạn vay 96 tháng, lãi suất vay 9.5%/năm. Để đảm bảo khoản vay bà L đã ký Hợp đồng thế chấp số LN2204275672923 ngày 09/5/2022, thế chấp 01 xe ô tô hiệu MITSUBISHI, 2.0L, CVT sản xuất mới 100%, số máy B586174B11, biển kiểm soát 69A-109.05 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng cảnh sát giao thông – Công an tỉnh C cấp ngày 12/5/2022. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà L đã

vi phạm nghĩa vụ thanh toán kể từ ngày 15/3/2024. Tính đến ngày 10/9/2025, bà L còn nợ số tiền gốc 646.317.900 đồng, nợ lãi 239.712.554 đồng, lãi chậm trả 5.327.786 đồng, tổng dư nợ 891.358.240 đồng. Nay ngân hàng V1 yêu cầu bà Trần Thu L có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng V1 tính đến hết ngày 10/9/2025, tổng cộng 891.358.240 đồng. Buộc bà L thanh toán lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng kể từ ngày 10/9/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp bà L không trả nợ cho V1 thì yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản để thu hồi nợ.

* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn bà Trần Thu L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- *Về thẩm quyền*: Bà Trần Thu L có nơi cư trú tại ấp L, xã K, tỉnh Cà Mau; nội dung tranh chấp là hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về vắng mặt đương sự*: Trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của ngân hàng có yêu cầu xét xử vắng mặt; Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng bà Trần Thu L vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đương sự theo quy định.

[2] Về nội dung: Ngày 09/5/2022, bà Trần Thu L có ký hợp đồng tín dụng số LN 2204275672923 với V1 để vay số tiền 785.400.000 đồng, thời hạn vay 96 tháng, lãi suất vay 9.5%/năm. Để đảm bảo khoản vay bà L ký Hợp đồng thế chấp số LN2204275672923 ngày 09/5/2022, thế chấp 01 xe ô tô hiệu MITSUBISHI, 2.0L, CVT sản xuất mới 100%, số máy B586174B11, biển kiểm soát 69A-109.05 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng cảnh sát giao thông – Công an tỉnh C cấp ngày 12/5/2022. Quá trình thực hiện hợp đồng bà L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, nợ lãi theo thỏa thuận, vi phạm Hợp đồng tín dụng đã ký. Tính đến ngày 10/9/2025, bà L còn nợ số tiền gốc 646.317.900 đồng, nợ lãi 239.712.554 đồng, lãi chậm trả 5.327.786 đồng, tổng dư nợ 891.358.240 đồng. Do đó, ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà L trả số tiền nêu trên là phù hợp với thỏa thuận của các bên theo hợp đồng tín dụng và có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc xử lý tài sản thế chấp: Hội đồng xét xử thấy rằng, bà L đã ký Hợp đồng thế chấp số LN2204275672923 ngày 09/5/2022, thế chấp 01 xe ô tô hiệu MITSUBISHI, 2.0L, CVT sản xuất mới 100%, số máy B586174B11, biển kiểm soát 69A-109.05 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng cảnh sát giao thông – Công an tỉnh C cấp ngày 12/5/2022. Xét thấy hợp đồng thế chấp được lập trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ đúng quy định pháp luật. Do đó, việc nguyên đơn đề nghị phát mại tài sản thế chấp trong trường hợp bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ là phù hợp với thỏa thuận của các bên

tại hợp đồng thế chấp cũng như phù hợp với quy định tại khoản 7 Điều 323 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

[4] Đối với việc bà L cho rằng bà chỉ đứng tên cầm giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô và vay vốn tại ngân hàng cho một người tên Phan Ngọc H nhưng bà L cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho lời trình bày nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên nguyên đơn không phải chịu án phí đã dự nộp được nhận lại. Bị đơn bà Trần Thu L phải chịu án phí số tiền 38.740.700 đồng (tròn số) là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các Điều 298, 299, 317, 318; 319, 322, khoản 7 Điều 323 Bộ luật dân sự; Điều 90, khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các Tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần V - Buộc bà Trần Thu L có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền 891.358.240 đồng (tám trăm chín mươi một triệu ba trăm năm mươi tám nghìn hai trăm bốn mươi đồng). Trong đó nợ gốc 646.317.900 đồng, nợ lãi 239.712.554 đồng, lãi chậm trả 5.327.786 đồng, tính đến ngày 10/9/2025.

Kể từ ngày tiếp theo ngày 10/9/2025, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

Duy trì Hợp đồng thế chấp số LN2204275672923 ngày 09/5/2022. Trường hợp bà Trần Thu L không trả hoặc trả không đầy đủ cho Ngân hàng thương mại cổ phần V thì ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mại, xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô hiệu MITSUBISHI, 2.0L, CVT sản xuất mới 100%, số máy B586174B11, biển kiểm soát 69A-109.05 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng cảnh sát giao thông – Công an tỉnh C cấp ngày 12/5/2022.

2. Về án phí: Bà Trần Thu L phải chịu án phí sơ thẩm có giá ngạch số tiền 38.740.700 đồng (Ba mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi nghìn bảy trăm đồng); Ngân hàng thương mại cổ phần V được nhận lại số tiền 16.413.000 đồng (mười sáu triệu bốn trăm mười ba nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005398 ngày 17/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Cà Mau).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Đ